

EN Multi steam settings are provided to save water and energy. You can increase the steam setting for more steam power at any point of time. The appliance is safe to use on all fabrics at any setting. Note: The steam supply hose becomes warm during steaming. This is normal.

MS Berbilang tetapan stim disediakan untuk menjimatkan air dan tenaga. Anda boleh meningkatkan tetapan stim untuk mendapatkan lebih banyak kuasa stim pada bila-bila masa. Perkakas selamat untuk digunakan pada semua jenis kain dengan serutan tetap.

Note: Hos bekalan stim menjadi panas semasa menstim pakaian. Ini perkara biasa.

TH มีรูปแบบตัวเลือกความ蒸汽ให้คุณสามารถเลือกและเพลี่ยนคุณสมบัติเพื่อการตักแต่งที่ไม่ต้องใช้ไฟฟ้าในนาฬิกาต่อเนื่องได้ ไม่ว่าคุณต้องการใช้แรง อุปกรณ์ใดก็ตามของคุณที่ต้องการร้อนไว้เป็นเวลานานนี้เพื่อให้ได้ในนาฬิกาต่อเนื่อง

หมายเหตุ: สายร้อนของหัวตักแต่งจะไม่ร้อนในขณะที่ใช้งาน เป็นมาตรฐานปกติ

VI Nhiều cài đặt hơi phun được cung cấp để giúp tiết kiệm nước và năng lượng. Bạn có thể tăng cài đặt hơi phun để có hơi phun mạnh hơn bất kỳ lúc nào. Thiết bị an toàn để sử dụng trên tất cả các loại vải ở mọi cài đặt.

Lưu ý: Công cấp hơi phun sẽ nóng lên trong khi bạn dùng hơi nước. Đây là hiện tượng bình thường.

TC 多重蒸氣設定能夠節能省水。您可以隨時提高蒸氣設定以增加更多蒸氣。本產品在任何設定下皆適用各種布料。

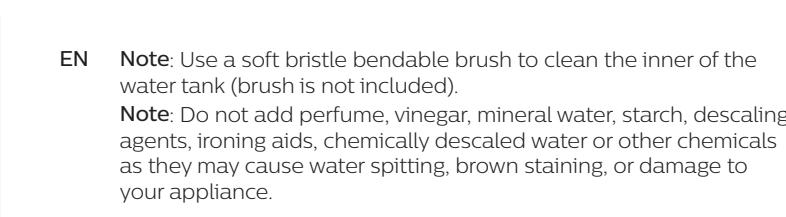
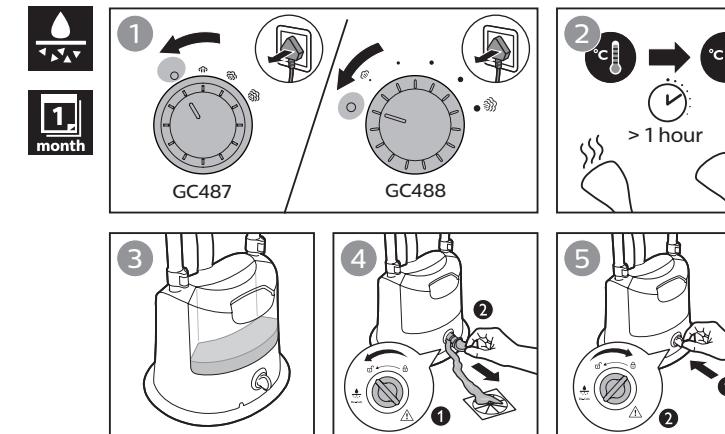
備註：蒸氣膠管在供應蒸氣過程中溫度會升高。這是正常現象。

SC 本产品提供了多档蒸汽设置，以节省水。您可以调高蒸汽设置档位，以便随时获得更强劲的蒸汽动力。本产品在任何档位下都可以安全用于所有可熨面料。

注意：蒸汽熨烫期间，蒸汽输送管会变热。这是正常的。

KO 물과 에너지를 절약하기 위해 다양한 스팀 설정이 제공됩니다. 언제 더 많은 스팀 양으로 스팀 설정을 조절할 수 있습니다. 이 제품은 어떠한 설정에서든 모든 섬유 소재에 안전하게 사용할 수 있습니다.

참고 : 스팀을 분사하는 동안 스팀호스가 따뜻해집니다. 이는 경상적인 현상입니다.



EN Note: Use a soft bristle bendable brush to clean the inner of the water tank (brush is not included).

Note: Do not add perfume, vinegar, mineral water, starch, descaling agents, ironing aids, chemically descaled water or other chemicals as they may cause water spitting, brown staining, or damage to your appliance.

MS Nota: Gunakan berus boleh bengkok dengan bulu kejur yang lembut untuk membersihkan bahagian dalam tangki air (berus tidak disertakan).

Note: Jangan tambahkan minyak wangi, cuka, air mineral, kanji, agen penyahkeras, bahan bantu penyenterian, air yang dinyahkerak secara kimia atau bahau kimia lain kerana ini boleh menyebabkan air berderet, kesan kotoran perang atau kerosakan pada perkakas anda.

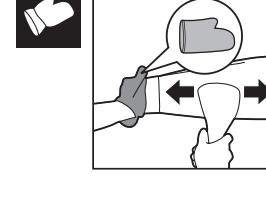
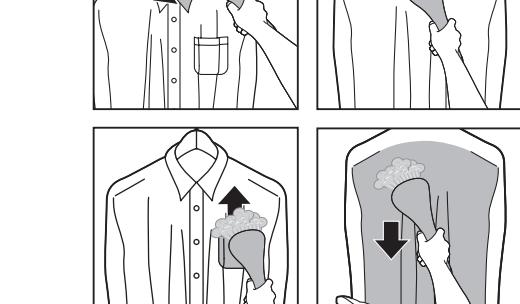
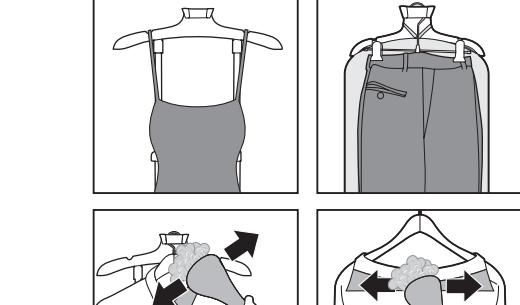
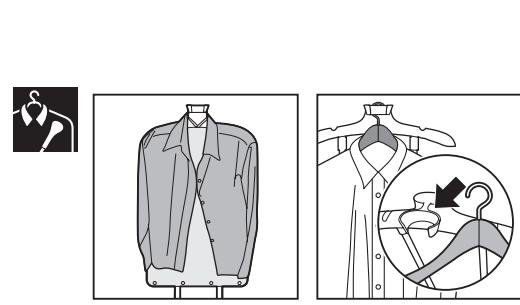
TH หมายเหตุ: ใช้แปรงเบอร์ชิล์ฟ์ หรือแปรงทำความสะอาดภายในหัวตักแต่งที่ไม่มีแปรงให้ หากไม่พบ อย่าใส่ของน้ำลงบน นาฬิกา เช่น น้ำหอมติดเครื่อง น้ำตาล น้ำมัน น้ำส้มสายชู น้ำเชื่อม น้ำยาซักผ้า ฯลฯ ที่อาจทำลายหัวตักแต่ง หรือทำให้หัวตักแต่งเสียหาย ได้

VI Lưu ý: Dùng chổi mềm có thể彎曲的刷頭 清潔水箱內部 (không kèm theo chổi). Nếu không có chổi, không được đổ nước vào đồng hồ.

TC 備註：使用刷毛較軟的可彎折刷頭 清潔水箱內部 (刷子未隨附)。

SC 注意：使用刷毛較軟的可彎折刷頭 清潔水箱內部 (刷子未隨附)。

KO 注意：使用刷毛較軟的可彎折刷頭 清潔水箱內部 (刷子未隨附)。



EN Put the glove on the hand you are using to hold a garment. The glove protects your hand against the steam from the steamer head.

MS Pakai sarung tangan pada tangan yang anda gunakan untuk memegang pakaian. Sarung tangan melindungi tangan anda daripada stim yang keluar daripada kepala penstir.

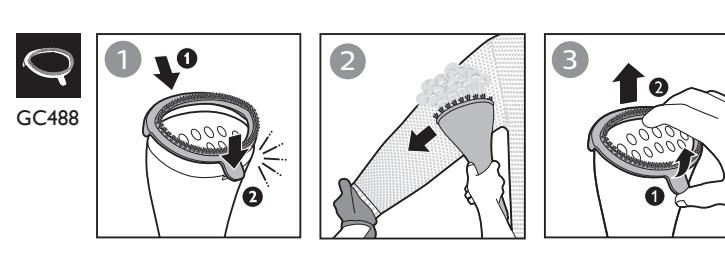
TH สวมถุงมือที่ดินที่ใช้ในการตักแต่งที่ไม่ต้องใช้ไฟฟ้า ที่มีหัวตักแต่งที่ไม่ต้องใช้ไฟฟ้า

VI Đeo găng tay vào tay bạn định dùng để giữ quần áo. Găng tay giúp tránh bị bỏng da tay hơ từ phun của đầu bùn.

TC 将手套穿戴到您固定衣物的那一隻手。手套可以保護您的手不被蒸氣噴頭的蒸氣燒傷。

SC 拿衣物的手要戴防烫手套。防烫手套可保护您的手不被蒸汽喷头喷出的蒸汽烫伤。

KO 웃김을 잡는 손에는 장갑을 끼십시오. 장갑이 스팀 헤드에서 나오는 스팀으로부터 손을 보호해 줍니다.



EN Caution: Do not attach or detach the brush while the steam is on or the steamer head is hot.

MS Awas: Jangan pasang atau tanggalkan berus sewaktu stim dihidupkan atau sewaktu kepala penstir panas.

TH คำเตือน: อย่าพยายามต่อตอกบนไฟตักแต่งที่ไม่ต้องใช้ไฟฟ้า

VI Chú ý: Không gắn hoặc tháo bàn chải khi đang có hơi nước hoặc đầu bùn ủi đang nóng.

TC 注意: 置出蒸氣或蒸氣噴頭很燙時, 請勿安裝或拆卸刷子。

SC 小心: 蒸汽已打开或蒸汽喷头很烫时, 不要安装或拆卸毛刷。

KO 주의: 스팀이 커졌거나 스팀 헤드가 뜨거운 상태일 경우 브러시를 탈부착하지 마십시오.

GC488

EN Diagram showing how to clean the steam head with a damp cloth and liquid cleaner.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a damp cloth and liquid cleaner.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用湿布和液体清洁剂清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu tัก nhưng bằng khăn ướt và dung dịch tẩy rửa.

TC 图像展示了如何用湿布和液体清洁剂清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用湿布和液体清洁剂清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 물과 세제로 청소하는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to store the appliance vertically.

MS Diagram showing how to store the appliance vertically.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何将设备直立放置。

VI Hình ảnh minh họa cách làm sao để lưu trữ thiết bị thẳng đứng.

TC 图像展示了如何将设备直立放置。

SC 图像展示了如何将设备直立放置。

KO 그림은 장치를 수직으로 보관하는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI Hình ảnh minh họa cách làm sạch đầu taks bằng bàn chải.

TC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

SC 图像展示了如何用刷子清洁蒸汽喷头。

KO 그림은 스팀 헤드를 닦는 방법을 보여줍니다.

EN Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

MS Diagram showing how to clean the steam head with a brush.

TH ภาพที่แสดงว่า 该如何用刷子清洁蒸汽喷头

VI</

